

Số: /QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày tháng năm 2021

Dự thảo

QUYẾT ĐỊNH

Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số .../2021/NQ-HĐND ngày .../.../2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số .../2021/NQ-HĐND ngày .../.../2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số /TTr-SNN&PTNT ngày.....tháng năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Triển khai thực hiện Nghị quyết số .../2021/NQ-HĐND ngày .../.../2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Quảng Nam (gọi tắt là Nghị quyết số .../2021/NQ-HĐND), với các nội dung như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng: Thực hiện theo Điều 1 Nghị quyết số .../2021/NQ-HĐND.

2. Quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi: Thực hiện theo các khoản 1, 2, 3 Điều 3 Nghị quyết số .../2021/NQ-HĐND.

3. Quy định vùng nuôi chim yến: Thực hiện theo Điều 4 Nghị quyết số .../2021/NQ-HĐND.

4. Một số giải pháp chủ yếu

Thực hiện tốt công tác quản lý hoạt động chăn nuôi trên địa bàn theo phân cấp quản lý; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động chăn nuôi; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức người dân trong việc chấp hành các quy định của nhà nước về chăn nuôi; đẩy mạnh việc ứng dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật trong chăn nuôi; rà soát, dành quỹ đất

để phát triển chăn nuôi đáp ứng các quy định của pháp luật về chăn nuôi, bảo vệ môi trường, phòng chống dịch bệnh.

5. Xử lý vi phạm

a) Các tổ chức, cá nhân chăn nuôi vi phạm quy định về điều kiện, hoạt động chăn nuôi và xử lý chất thải chăn nuôi bị xử lý theo quy định tại Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính về chăn nuôi và các quy định hiện hành khác có liên quan.

b) Cơ quan chức năng thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về chăn nuôi trong địa bàn cấp tỉnh/huyện/xã theo thẩm quyền.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Luật Chăn nuôi, các văn bản thi hành Luật Chăn nuôi và nội dung Quy định này đến toàn thể nhân dân, bao gồm các tổ chức, cá nhân chăn nuôi trên địa bàn quản lý.

b) Chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ có hiệu quả các giải pháp để kịp thời ngăn chặn, chấm dứt tình trạng chăn nuôi trái quy định. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

c) Chỉ đạo UBND cấp xã tổ chức kiểm tra, rà soát, bổ sung quy hoạch xây dựng nông thôn mới, bố trí quỹ đất để đảm bảo cho người dân có nhu cầu chăn nuôi thực hiện việc di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi theo quy định. Thống kê số lượng các cơ sở chăn nuôi nằm trong khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn quản lý, làm cơ sở để hỗ trợ di dời theo quy định.

d) Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý và phối hợp xử lý vi phạm pháp luật về chăn nuôi và các lĩnh vực khác liên quan trên địa bàn.

Định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện Quy định về Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Tuyên truyền, phổ biến Quy định này đến toàn thể nhân dân, bao gồm các tổ chức, cá nhân chăn nuôi trên địa bàn quản lý.

b) Căn cứ kết quả kê khai hoạt động chăn nuôi, lập danh sách các tổ chức, cá nhân chăn nuôi trên địa bàn thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy định này để lập cam kết.

c) Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý và phối hợp xử lý vi phạm pháp luật về chăn nuôi và các lĩnh vực khác liên quan trên địa bàn.

3. Sở Nông nghiệp và PTNT

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện tổ chức triển khai thực hiện Quy định trên địa bàn tỉnh đảm bảo hiệu quả.

b) Định kỳ tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc tham mưu UBND tỉnh xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về chăn nuôi và các lĩnh vực khác liên quan.

c) Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Quy định về UBND tỉnh, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện tại địa phương, tham mưu đề xuất UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

d) Tuyên truyền, thống kê, tổng hợp các cơ sở chăn nuôi nằm trong khu vực không được phép chăn nuôi, làm căn cứ để phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tham mưu chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi.

4. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện Quy định này.

5. Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Quy định đạt hiệu quả.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam, các hội, đoàn thể trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, có trách nhiệm tuyên truyền, vận động thực hiện các quy định pháp luật về chăn nuôi và nội dung của Quy định này. Thực hiện giám sát trong chăn nuôi theo quy định của Quy định này.

Điều 3. Quy định chuyển tiếp: Thực hiện theo Điều 6 Nghị quyết số .../2021/NQ-HĐND.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch UBND cấp huyện; Chủ tịch UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ NN và PTNT;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN và các Hội, đoàn thể tỉnh;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- CPVP;
- Lưu; VT, TH, KTTH, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Quang Bửu